

Số: **415/2020/QĐST-HNGĐ**

Bình Chánh, ngày 02 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 532/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Ngọc H**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: A10/25 ấp 1, xã Bình Ch, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Đặng Thị Ngọc Tr**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: A10/25 ấp 1, xã Bình Ch, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Ngọc H và bà Đặng Thị Ngọc Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Ngọc H và bà Đặng Thị Ngọc Tr thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 36/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân xã Bình Ch, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/3/2011 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Ông Trần Ngọc H và bà Đặng Thị Ngọc Tr cùng thỏa thuận giao 02 con chung là trẻ Trần Gia B (nam), sinh ngày 10/01/2012 và Trần Ngọc Kim Th (nữ), sinh ngày 28/5/2017 cho ông Trần Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và

tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà Đặng Thị Ngọc Tr do ông Trần Ngọc H có khả năng và không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Ông Trần Ngọc H và bà Đặng Thị Ngọc Tr đều yêu cầu tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Ông Trần Ngọc H và bà Đặng Thị Ngọc Tr đều xác nhận không nợ ai nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Trần Ngọc H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0079387 ngày 05/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Trần Ngọc H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự (2).
- VKSND H. Bình Chánh (2).
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1).
- UBND xã Bình Ch, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh (1).
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (3).

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Huyền